

<p>- 9 chục nghìn thêm 1 chục nghìn nữa là mấy chục nghìn?</p> <p>- GV giới thiệu: Mười chục nghìn còn gọi là một trăm nghìn.</p> <p>- 100 000 được viết như sau.</p> <p>- Ghi đưa MH: 100 000: Các em lưu ý khoảng cách giữa chữ số hàng nghìn với chữ số hàng trăm</p> <p>- Số 100 000 đọc là Một trăm nghìn</p> <p>- Số 100 000 là số có mấy chữ số? Gồm những chữ số nào?</p> <p>=>GV giới thiệu: Số 100 000 là số có sáu chữ số và là số lớn nhất trong chương trình toán lớp 3 mà các em được học</p> <p>- Yêu cầu: Viết số Một trăm nghìn vào bảng con và đọc trong N2</p> <p>- GV giờ bảng, nhận xét</p> <p>b. Giới thiệu vị trí của số 100 000 trên tia số</p> <p>- GV đưa tia số</p> <p>-Yêu cầu học sinh đọc các số trên tia số đã cho.</p> <p>? Quan sát tia số và cho biết số liền sau của số 99 999 là số nào?</p> <p>? Các số trên tia số này có đặc điểm gì?</p> <p>=> Dãy số tự nhiên liên tiếp</p> <p>GV nhận xét: Các em đã nắm được cách đọc viết số 100 000 và thứ tự các số trên tia số. Các em cùng vận dụng kiến thức đó sang phần Hoạt động nhé</p> <p>3. HĐ Luyện tập- thực hành (17-19') S/58</p> <p>Bài 1: (4-5')</p> <p>- Đọc thầm yêu cầu?</p> <p>- Bài yêu cầu gì?</p> <p>- G yêu cầu: Các em làm bài cá nhân vào sách (2')</p> <p>– đọc cho nhau nghe trong nhóm 2 (1')</p> <p>- GV cho HS báo cáo kết quả</p> <p>- GV: Bây giờ cô cùng các em chữa bài: Một bạn lên bảng làm bài, cả lớp quan sát bạn làm đúng chưa nhé</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>- GV đưa một số bài của HS</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>? Nêu cách đọc, viết số có năm chữ số?</p> <p>=>Chốt KT: Các em cần nắm chắc cách đọc, viết số có năm chữ số để vận dụng làm bài cho tốt.</p> <p>Bài 2: (7-8')</p>	<p>- HS nêu</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS đọc theo dãy</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS viết số và đọc N2</p> <p>- HS đọc theo dãy</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS nêu</p> <p>-</p> <p>- Đọc thầm xác định yêu cầu</p> <p>- H nêu</p> <p>- Làm bài – đọc N2</p> <p>- HS báo cáo</p> <p>- HS lên làm bài</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS quan sát</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thầm yêu cầu - Thực hiện yêu cầu bài theo cá nhân vào PBT, sau đó trao đổi N2 (3') - GV nhận xét HS làm phiếu bài tập Cô kiểm tra kết quả làm việc của các em. Các em nghe kĩ câu hỏi và chọn đáp án đúng bằng mã QR - GV mở phần mềm đưa từng câu hỏi và kiểm tra đáp án Câu 1: Số liền trước của số 13 450 là số nào? A. 13 440 B. 13 450 C. 13 449 ? Em hãy nêu cách tìm số liền trước ở phần a? Câu 2: Số liền sau của số 90 000 là số nào? A. 80 000 B. 90 001 C. 89 999 Câu 3: Số liền trước của số 10 001 là số nào? A. 10 000 B. 10 002 C. 9 999 Câu 4: Số liền sau của số 99 999 là số nào? A. 10 000 B. 99 998 C. 100 000 ? Để tìm được số liền sau ở phần d em làm như thế nào? - GV tổng kết, khen HS + Để làm được bài này em vận dụng kiến thức gì? ? Muốn tìm số liền trước hoặc số liền sau của một số em làm thế nào? GV nhận xét: Bài 3: (6 -7') - Đọc thầm yêu cầu ? Nêu yêu cầu? - GV: Thực hiện yêu cầu bài theo cá nhân vào PBT, sau đó trao đổi N2 (3') - GV soi bài - Đọc lại dãy số. ? Nêu đặc điểm của dãy số em vừa điền? - GV lưu ý, chốt: Số 100 000 cũng là số tròn chục nghìn. Với dạng bài hoàn thành dãy số các em cần dựa vào quy luật của dãy số để điền số cho đúng. 3. Vận dụng: (2-3') - Hôm nay học KT gì? - Số 100 000 gồm mấy chữ số? - Khi đọc, viết các số có 5 chữ số em thực hiện theo thứ tự nào? ? Em có cảm nhận gì qua tiết học hôm nay? - Nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thầm x/đ/ y/c - H nêu - Làm PBT - HS chia sẻ - HS nêu -HS nêu - HS nêu - HS nêu - Đọc thầm x/đ/ y/c - Làm bài – chia sẻ N2 - HS chia sẻ - HS đọc dãy số - HS nêu - H nêu - H nêu - HS nêu
--	--

